

**BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA
KHẮC PHỤC HẬU QUẢ BOM Mìn
VÀ CHẤT ĐỘC HÓA HỌC SAU
CHIẾN TRANH Ở VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46 /QĐ-BCĐKPBMHH

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Cơ quan Thường trực
Ban Chỉ đạo Quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn
và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA KHẮC PHỤC HẬU QUẢ BOM Mìn
VÀ CHẤT ĐỘC HÓA HỌC SAU CHIẾN TRANH Ở VIỆT NAM**

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-BCĐ ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Trưởng Ban Chỉ đạo về việc thành lập Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Thành viên Ban Chỉ đạo, Trưởng Cơ quan Thường trực, các Thành viên Cơ quan Thường trực, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo;
- Các Bộ: Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công an;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KGVX, TCCV, QHQT, KTTH, TH, NC;
- Lưu: VT, BCĐKPBMHH (2b).KN 29

TRƯỞNG BAN

THỦ TƯỚNG
Nguyễn Xuân Phúc

QUY CHẾ

**Hoạt động của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Quốc gia khắc phục
hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 46 /QĐ-BCĐKPBMMH
ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Trưởng Ban Chỉ đạo Quốc gia khắc phục
hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc hoạt động, chế độ làm việc, trách nhiệm, quyền hạn, mối quan hệ công tác của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam (sau đây gọi tắt là Cơ quan Thường trực) được thành lập theo Quyết định số 45/QĐ-BCĐ ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Quy chế này áp dụng đối với Cơ quan Thường trực, các Thành viên Cơ quan Thường trực, các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có quan hệ công tác với Cơ quan Thường trực.

Điều 2. Nguyên tắc chỉ đạo và điều hành công việc

1. Cơ quan Thường trực làm việc theo nguyên tắc tập trung thống nhất, các Thành viên chịu trách nhiệm về phần việc được phân công; Trưởng Cơ quan Thường trực hoặc người được Trưởng Cơ quan Thường trực ủy quyền quyết định các vấn đề của Cơ quan Thường trực.

2. Trưởng Cơ quan Thường trực, các Phó Trưởng Cơ quan Thường trực, các Thành viên Cơ quan Thường trực làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ cụ thể quy định của Quy chế này, được hưởng các chế độ theo quy định của pháp luật.

3. Trưởng Cơ quan Thường trực ủy quyền cho Phó Trưởng Cơ quan Thường trực xử lý những vấn đề cụ thể thuộc lĩnh vực được phân công.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC,
CÁC THÀNH VIÊN CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC

Điều 3. Cơ quan Thường trực

Cơ quan Thường trực có nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều 2 Quyết định số 45 /QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Trưởng Ban Chỉ đạo về việc thành lập Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam.

Điều 4. Trưởng Cơ quan Thường trực - Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Quyết định và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về toàn bộ hoạt động của Cơ quan Thường trực theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Quyết định số 45 /QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Trưởng Ban Chỉ đạo về việc thành lập Cơ quan Thường trực. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 1 Điều 9 của Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 730/QĐ-TTg ngày 13 tháng 9 năm 2017 của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Chỉ đạo toàn bộ các hoạt động của Cơ quan Thường trực, thông qua kế hoạch công tác, chủ trì các cuộc họp của Cơ quan Thường trực; chỉ đạo các hoạt động của Văn phòng Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam (sau đây gọi tắt là Văn phòng Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo).

3. Giúp Ban Chỉ đạo tổ chức đôn đốc, kiểm tra các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam.

4. Ủy quyền cho Phó Trưởng Cơ quan thường trực hoặc Ủy viên Thường trực giải quyết một số công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng Cơ quan Thường trực. Đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét quyết định việc bổ sung, sửa đổi Quy chế hoạt động của Cơ quan Thường trực; đề xuất bổ sung, thay thế Thành viên Cơ quan Thường trực trong trường hợp cần thiết.

Điều 5. Phó Trưởng Cơ quan Thường trực

1. Phó Trưởng Cơ quan Thường trực - Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy viên Ban Chỉ đạo

a) Giúp Trưởng Cơ quan Thường trực điều hành giải quyết các công việc theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc lĩnh vực quản lý ngành trong khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam.

b) Tổ chức chỉ đạo các công việc liên quan đến giải quyết chính sách, hỗ trợ nạn nhân bom mìn, chất độc hóa học; chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, sửa đổi, bổ sung hoặc trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các chính sách; tăng cường năng lực và cơ sở vật chất cho các cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng nạn nhân; chủ trì và phối hợp với Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng xây dựng quy trình xác định nạn nhân và tổ chức tổng điều tra số lượng nạn nhân.

c) Tổ chức công tác nghiên cứu, tham mưu, đề xuất và triển khai các dự án, đề án thuộc chức năng của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; tham mưu cho Ban Chỉ đạo để ký hiệp định tài trợ cho hoạt động khắc phục hậu quả đối với con người do bom mìn, chất độc hóa học tồn lưu sau chiến tranh ở Việt Nam.

d) Chỉ đạo cơ quan chức năng thuộc quyền quản lý của mình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác trong chương trình, kế hoạch công tác được phân công; tổ chức đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện gửi Cơ quan Thường trực tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo theo quy chế làm việc.

đ) Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Cơ quan Thường trực phân công.

2. Phó Trưởng Cơ quan Thường trực - Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy viên Ban Chỉ đạo

a) Giúp Trưởng Cơ quan Thường trực điều hành giải quyết các công việc theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường thuộc lĩnh vực quản lý ngành trong khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam.

b) Tham mưu tổ chức chỉ đạo các công việc về đánh giá toàn diện hậu quả lâu dài của chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam đối với tài nguyên và môi trường Việt Nam; tổ chức xây dựng dự thảo, đề nghị thẩm định tiêu chuẩn quốc gia về môi trường, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường liên quan đến chất độc hóa học; tổ chức quan trắc môi trường tại các vùng bị ô nhiễm chất độc hóa học; tổ chức phục hồi đa dạng sinh học, các hệ sinh thái bị phun rải chất độc hóa học.

c) Tổ chức nghiên cứu, tham mưu, đề xuất và triển khai các dự án, đề án thuộc chức năng của Bộ Tài nguyên và Môi trường; tham mưu cho Ban Chỉ đạo để ký hiệp định tài trợ cho hoạt động khắc phục hậu quả đối với tài nguyên và môi trường do bom mìn, chất độc hóa học tồn lưu sau chiến tranh ở Việt Nam.

d) Chỉ đạo cơ quan chức năng thuộc quyền quản lý của mình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác trong chương trình, kế hoạch công tác được phân công; tổ chức đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện gửi Cơ quan Thường trực tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo theo quy chế làm việc.

đ) Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Cơ quan Thường trực phân công.

3. Phó Trưởng Cơ quan Thường trực - Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên Ban Chỉ đạo

a) Giúp Trưởng Cơ quan Thường trực điều hành giải quyết các công việc theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thuộc lĩnh vực quản lý ngành trong khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam.

b) Tham mưu xây dựng và hướng dẫn các bộ, ngành và địa phương lồng ghép nhiệm vụ khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam vào các chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án đầu tư; phối hợp với Bộ Tài chính phân bổ nguồn lực, điều phối ngân sách và các nguồn tài trợ cho các chương trình và dự án liên quan đến khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam.

c) Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Cơ quan Thường trực phân công.

4. Phó Trưởng Cơ quan Thường trực - Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam

a) Giúp Trưởng Cơ quan Thường trực chỉ đạo, điều hành giải quyết các công việc theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tổng Tham mưu, chỉ đạo công tác huy động lực lượng, phương tiện của Quân đội để khắc phục, xử lý hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam; chỉ đạo việc nghiên cứu, giải mã phiên hiệu các đơn vị quân đội hoạt động ở các vùng bị phun rải chất độc hóa học trong chiến tranh phục vụ cho việc giải quyết chế độ, chính sách đối với nạn nhân.

b) Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Cơ quan Thường trực phân công.

5. Phó Trưởng Cơ quan Thường trực - Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam

a) Giúp Trưởng Cơ quan Thường trực chỉ đạo, điều hành các hoạt động tuyên truyền, bảo vệ an ninh, giải quyết chế độ chính sách trong công tác khắc phục, xử lý hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam.



b) Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Cơ quan Thường trực phân công.

Điều 6. Các Ủy viên và Thư ký Cơ quan Thường trực

1. Ủy viên Thường trực Cơ quan Thường trực có trách nhiệm tham mưu cho Trưởng Cơ quan Thường trực trong chỉ đạo, giải quyết các mặt công tác của Cơ quan Thường trực; trực tiếp lãnh đạo, chỉ huy, điều hành mọi hoạt động, quản lý cán bộ, trang thiết bị, ngân sách của Văn phòng Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

2. Các Ủy viên Cơ quan Thường trực có trách nhiệm tham mưu, giúp Trưởng Cơ quan Thường trực chỉ đạo, tổ chức thực hiện và giải quyết các công việc theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, ngành mình quản lý trong công tác khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam. Tổ chức đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề tài, dự án, nhiệm vụ gửi Văn phòng Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Trưởng Cơ quan Thường trực theo quy chế làm việc. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Cơ quan Thường trực phân công.

3. Thư ký Cơ quan Thường trực có trách nhiệm giúp cho Trưởng Cơ quan Thường trực trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các mặt công tác của Cơ quan Thường trực; chuẩn bị các văn bản phục vụ cho Trưởng Cơ quan Thường trực để chỉ đạo, điều hành công tác; ghi chép và thực hiện việc phổ biến ý kiến kết luận chỉ đạo của Trưởng Cơ quan Thường trực; rà soát, tổng hợp kết quả thực hiện, phổ biến các nhiệm vụ công tác của Cơ quan Thường trực.

Chương III

CHẾ ĐỘ HỌP, BÁO CÁO, MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Chế độ họp

1. Định kỳ 6 tháng một lần, Cơ quan Thường trực họp toàn thể. Trường hợp cần thiết, Cơ quan Thường trực có thể họp đột xuất, thành phần dự họp đột xuất do Trưởng Cơ quan Thường trực quyết định. Trưởng Cơ quan Thường trực có thể ủy quyền cho Phó Trưởng Cơ quan Thường trực chủ trì các phiên họp. Các thành viên Cơ quan Thường trực có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp của Cơ quan Thường trực; tham gia ý kiến, thảo luận để quyết định các nội dung quan trọng thuộc nhiệm vụ và hoạt động của Cơ quan Thường trực và chuẩn bị nội dung báo cáo theo quy định. Tùy tính chất, nội dung của phiên họp, Trưởng Cơ quan Thường trực có thể mời các đại biểu không thuộc Cơ quan Thường trực tham dự cuộc họp.

2. Trường hợp thành viên trong Cơ quan Thường trực không thể tham dự phiên họp phải báo cáo Trưởng Cơ quan Thường trực và ủy quyền cho người có trách nhiệm tham dự. Thành viên Cơ quan Thường trực đi công tác, học tập từ 6 tháng trở lên hoặc có thay đổi về nhân sự thì cơ quan chủ quản phải thông báo và cử người thay thế bằng văn bản cho Trưởng Cơ quan Thường trực.

3. Các ý kiến phát biểu và kết luận của Trưởng Cơ quan Thường trực tại cuộc họp được Thư ký Cơ quan thường trực ghi đầy đủ vào biên bản. Văn phòng Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chuẩn bị dự thảo kết luận của Trưởng Cơ quan Thường trực để thông báo thực hiện.

4. Kết luận của Trưởng hoặc Phó Trưởng Cơ quan Thường trực (được ủy quyền tại các phiên họp) được thể hiện bằng thông báo của Văn phòng Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

Điều 8. Chế độ báo cáo, kiểm tra

1. Các Thành viên Cơ quan Thường trực có trách nhiệm báo cáo định kỳ hằng quý, sáu tháng và hằng năm về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao vào trước ngày 15 của tháng cuối quý, gửi Văn phòng Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, báo cáo đột xuất khi có yêu cầu hoặc có vụ việc phát sinh. Nội dung báo cáo phải phân tích, đánh giá được những kết quả thực hiện, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, đề xuất, kiến nghị (nếu có).

2. Văn phòng Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm đơn đốc, tổng hợp báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm, đột xuất về kết quả hoạt động của Cơ quan Thường trực, gửi Trưởng ban Chỉ đạo.

3. Định kỳ sáu tháng một lần hoặc đột xuất, Cơ quan Thường trực tổ chức kiểm tra tại một số cơ quan, đơn vị để đánh giá tình hình và kết quả thực hiện chương trình công tác, nhiệm vụ đã phân công.

Điều 9. Môi quan hệ công tác

1. Quan hệ công tác giữa Trưởng Cơ quan Thường trực với các Thành viên Cơ quan Thường trực là quan hệ chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Cơ quan Thường trực phân công.

2. Quan hệ công tác giữa các Thành viên Cơ quan Thường trực là quan hệ phối hợp trong việc theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam.

3. Quan hệ giữa Cơ quan Thường trực với các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức trong nước, quốc tế là quan hệ phối hợp trong khắc phục khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam.

Chương IV **CÔNG TÁC HÀNH CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH**

Điều 10. Công tác hành chính

1. Những vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Trưởng Cơ quan Thường trực, Văn phòng Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chuẩn bị, trình Trưởng Cơ quan Thường trực xem xét, giải quyết. Văn bản được tiếp nhận, quản lý, xử lý theo quy định của Bộ Quốc phòng.

2. Các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Phó Trưởng Cơ quan Thường trực được Trưởng Cơ quan Thường trực giao, Văn phòng Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chuẩn bị trình Phó Trưởng ban xem xét, giải quyết theo quy định.

Điều 11. Quản lý tài chính

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực, Văn phòng Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Bộ Quốc phòng. Hằng năm, Văn phòng Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo lập dự toán gửi Cục Tài chính - Bộ Quốc phòng tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Bộ Quốc phòng để trình cấp có thẩm quyền theo quy định tại Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

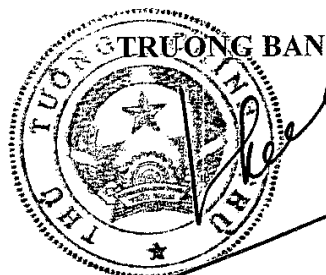
2. Việc quản lý tài chính phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực, Văn phòng Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định hiện hành.

Chương V **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Các Thành viên Cơ quan Thường trực, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này; được sử dụng cán bộ, phương tiện, trang thiết bị của cơ quan mình để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Cơ quan Thường trực tổng hợp ý kiến, đề xuất nội dung, báo cáo Trưởng Cơ quan Thường trực trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.



THỦ TƯỚNG
Nguyễn Xuân Phúc